

Đạ Tễh, ngày 27 tháng 8 năm 2024

Số: 18/2024/QĐST-DS

## QUYẾT ĐỊNH

### CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;  
- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 63/2024/TLST – DS ngày 05 tháng 8 năm 2024.

### XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### QUYẾT ĐỊNH:

#### 1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự :

- Nguyên đơn: Bà Hoàng Thị N, sinh năm: 1969

Địa chỉ: Thôn E, xã T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị đơn: Bà Từ Thị H, sinh ngày 20/4/1964

Địa chỉ: Thôn X, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

#### 2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**2.1 Về trách nhiệm dân sự:** Bà Từ Thị H đồng ý và có trách nhiệm trả cho bà Hoàng Thị N tổng cộng số tiền gốc và lãi là: 15.747.000đ (Mười lăm triệu bảy trăm bốn mươi bảy nghìn đồng), trong đó nợ gốc: 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng), tiền lãi là 747.000 đồng (Bảy trăm bốn mươi bảy nghìn đồng). Thời gian thành toán chia làm 08 đợt cụ thể như sau:

+ Đợt 1: Ngày 19/9/2024 Bà Từ Thị H phải có trách nhiệm trả cho bà Hoàng Thị N số tiền gốc là 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

+ Đợt 2: Ngày 19/10/2024 Bà Từ Thị H phải có trách nhiệm trả cho bà Hoàng Thị N số tiền gốc là 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

+ Đợt 3: Ngày 19/11/2024 Bà Từ Thị H phải có trách nhiệm trả cho bà Hoàng Thị N số tiền gốc là 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

+ Đợt 4: Ngày 19/12/2024 Bà Từ Thị H phải có trách nhiệm trả cho bà Hoàng Thị N số tiền gốc là 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

+ Đợt 5: Ngày 19/01/2025 Bà Từ Thị H phải có trách nhiệm trả cho bà Hoàng Thị N số tiền gốc là 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

+ Đợt 6: Ngày 19/02/2025 Bà Từ Thị H phải có trách nhiệm trả cho bà Hoàng Thị N số tiền gốc là 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

+ Đợt 7: Ngày 19/3/2025 Bà Từ Thị H phải có trách nhiệm trả cho bà Hoàng Thị N số tiền gốc là 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

+ Đợt 8: Ngày 19/4/2025 Bà Từ Thị H phải có trách nhiệm trả cho bà Hoàng Thị N số tiền còn lại là 1.747.000đ (Một triệu bảy trăm bốn mươi bảy nghìn đồng).

Nếu bà Từ Thị H vi phạm nghĩa vụ thanh toán của từng đợt thì bà Hoàng Thị N có quyền yêu cầu thi hành án đối với toàn bộ tổng cộng số tiền gốc và lãi là: 15.747.000đ (Mười lăm triệu bảy trăm bốn mươi bảy nghìn đồng).

*Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong bên thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại điều 357 và điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.*

**2.2 Về án phí:** Số tiền án phí dân sự có giá ngạch của vụ án là: 393.675đ (Ba trăm chín mươi ba nghìn sáu trăm tám mươi lăm đồng). Bà Hoàng Thị N nhận nộp số tiền án phí của vụ án là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà N đã nộp là 392.325đ (Ba trăm chín mươi hai nghìn ba trăm hai mươi lăm đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số: 0008038 ngày 05/8/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đạ Tẻh, tỉnh Lâm Đồng. Hoàn trả lại cho bà Hoàng Thị N số tiền còn lại là 192.325đ (Một trăm chín mươi hai nghìn ba trăm hai mươi lăm đồng).

Bà Từ Thị H nhận nộp số tiền án phí của vụ là 193.675đ (Một trăm chín mươi ba nghìn sáu trăm tám mươi lăm đồng). Tuy nhiên do bà Từ Thị H là người cao tuổi và có đơn xin miễn nộp tiền án phí nên được miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí dân sự sơ thẩm theo quy tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 định về miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án, lệ phí Tòa án.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

**Nơi nhận:**

- TAND, VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đạ Tẻh;
- Các đương sự;
- THADS huyện Đạ Tẻh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký tên và đóng dấu)*

**Bùi Đình Đạo**

